

Số: TVHN-25/THOA

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 7 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ, riêng trên sông Bưởi mực nước xuống thấp dần; Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): mực nước xuống thấp dần.

Lưu vực sông Yên: mực nước xuống thấp dần.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước lũ các trạm thượng lưu sông Mã, sông Chu ở mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2, riêng trên sông Bưởi mực nước xuống thấp dần; Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động nhỏ còn dưới mức BĐ1.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước xuống thấp dần.

Lưu vực sông Yên: Mực nước xuống thấp dần.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h25 ngày 26/7/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 25/7/2025

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/25/7	13h/25/7	19h/25/7	1h/26/7	7h/26/7
Mã	Mường Lát	16836	16900	16860	16820	16780
Mã	Hồi Xuân	5799	5850	5900	5920	5890
Mã	Cắm Thủy	1500	1530	1550	1580	1600
Mã	Lý Nhân	608	615	640	670	660
Buổi	Thạch Quảng	1137	1115	1090	1068	1045
Buổi	Kim Tân	844	830	815	800	785
Âm	Lang Chánh	4769	4755	4740	4725	4710
Chu	Cửa Đạt	2896	2900	2870	2850	2820
Chu	Bãi Thượng	1423	1435	1460	1500	1520
Chu	Xuân Khánh	508	530	560	580	600

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	367	203	220	110
Mã	Quảng Châu	183	-23	185	-35
Lèn	Lèn	315	253	250	200
Lèn	Cụ Thôn	279	206	220	180
Yên	Chuối	296	221	215	150
Yên	Ngọc Trà	165	35	175	20

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

